

Bản án số: 50/2024/HS-ST

Ngày: 26-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tứ Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kia và bà Nguyễn Thị Ngọc Lan.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Huyền Bích, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 26 tháng 4 năm 1989 tại A, Gia Lai; nơi cư trú: Thôn T, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị N; bị cáo có vợ là Hồ Thị Đ và có 02 người con, sinh năm 2010 và năm 2012; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 20 tháng 02 năm 2024 đến nay; có mặt.

- **Bị hại:** Lê Văn T2, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Hà Anh T3, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn A, xã C, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

2. Nguyễn Hữu T4, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

3. Nguyễn Việt T5, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 23/9/2023, Nguyễn Văn T, Lê Văn T2 cùng một số người bạn tổ chức uống rượu tại ao cá nhà T. Sau đó, cả nhóm rủ nhau đến đánh bida và uống bia tại quán nhà anh Nguyễn Hữu T4 ở thôn T, xã T, thị xã A. Trong quá trình đánh bida, T2 cầm viên bi lên không cho T đánh nên T nói: “để tao chơi xiu rồi về chứ mày làm gì cứ bốc bi lên xuống vậy, mày có tiền thì vô tính tiền rồi đi về”. Nghe vậy, T2 thả viên bi xuống bàn rồi tiến lại đối diện với T, dùng tay trái quàng cổ T đồng thời dùng tay phải đâm 01 cái vào mắt trái của T. Sau đó, T2 tiếp tục dùng tay trái xiết chặt cổ T, hai bên giằng co và cùng bị ngã xuống nền nhà. Lúc này, T2 và T đều ngã nghiêng về bên phải, đầu T nằm trên tay phải của T2, T2 dùng tay phải cào vào mắt phải của T. Bị T2 cào vào mắt, T gỡ tay T2 ra khỏi cổ mình rồi ngồi dậy. Sau đó, T quỳ hai gối trên nền nhà rồi dùng tay phải đâm vào vùng mắt, đầu của T2 03 cái làm anh T2 bất tỉnh. Được mọi người can ngăn kéo ra, T dùng chân phải đá vào người T2 02 cái thì 01 cái trúng vào mặt T2. Sau đó, T cùng mọi người chở T2 về nhà, đến chiều ngày 24/9/2023, T2 có biểu hiện đau đầu, nôn mửa được gia đình đưa đến Trung tâm y tế thị xã A cấp cứu và chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B điều trị, đến ngày 17/10/2023 thì ra viện.

Ngày 25/9/2023, ông Lê Văn Đ1 là cha đẻ Lê Văn T2 đã làm đơn trình báo gửi đến Cơ quan Công an xã T, thị xã A sau khi xác minh sơ bộ ban đầu, Công an xã T đã chuyển vụ việc trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 1077/GCN-BVĐKT ngày 20/10/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh B xác định tình trạng Lê Văn T2 lúc vào viện: Bệnh nhân Glasgow 13đ (E3V4M6); Đau đầu nhiều; Nôn mửa; Sung bầm tím hai mắt; Xảy xước da vùng mắt; Yếu nhẹ chân (P); Nhịp tim đều rõ; Phổi thông khí rõ; Bụng mềm, không chướng; Cầu bàng quan (-); Các cơ quan khác hiện tại chưa phát hiện bất thường.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 602/KLTTCT-TTPY ngày 23/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh G kết luận Lê Văn T2 bị thương tật:

1. Các kết quả chính:

- 01 sẹo mổ vùng thái dương trước trái: 1%.
- 01 sẹo mổ dẫn lưu vùng thái dương trái: 1%.
- 01 vết thay đổi sắc tố da bờ dưới mi dưới mắt trái: 1,5%.
- 01 vết thay đổi sắc tố da bờ dưới mi dưới mắt phải: 1,5%.

- Chấn thương sọ não gây tụ máu dưới màng cứng trán - đỉnh - thái dương trái, tụ máu liềm đại não và lều tiểu não, tại thời điểm giám định không còn hình ảnh trên phim CT-Scanner: 8%.

- Chấn thương sọ não gây tụ máu khoang dưới nhện vùng trán trái, tại thời điểm giám định không còn hình ảnh trên phim CT-Scanner: 8%.

- Chấn thương sọ não gây hậu quả khuyết sọ vùng trán trái kích thước (2,7x1,18) cm, đáy cứng: 16%.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Văn T2 tại thời điểm giám định là: 32% (ba mươi hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Cơ chế và vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động va đập trực tiếp với vật tày cứng.

Tại Bản cáo trạng số: 44/CT-VKS ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời khai của bị hại Lê Văn T2 tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 18 giờ ngày 23/9/2023, Nguyễn Văn T rủ anh T2 đến ao nhà T để nhậu cùng một số người khác. Sau khi nhậu xong tất cả cùng đi đánh bida tại quán nhà anh Nguyễn Hữu T4 ở thôn T, xã T, thị xã A. Trong lúc đánh bida do anh T2 bốc bi không cho T đánh nên hai bên xảy ra mâu thuẫn. Anh T2 đã đâm vào mặt, ghi cổ T rồi hai bên ôm vật nhau. Sau đó, do quá say nên anh T2 không nhớ sự việc diễn ra như thế nào. Sáng hôm sau anh T2 tỉnh dậy thì thấy đau đầu và bị nôn mửa nên tối ngày 24/9/2023 anh T2 được gia đình đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã A và chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B điều trị, đến ngày 17/10/2023 thì ra viện. Sau đó, anh T2 nghe mọi người nói lại khi anh T2 và Thiên ôm vật nhau thì anh T2 ngã đập đầu xuống nền nhà và bị T dùng tay đánh vào đầu nên gây thương tích. Theo kết quả giám định anh T2 bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 32%. Trong quá trình điều tra Nguyễn Văn T đã bồi thường cho anh T2 với số tiền 28.000.000đ. Tại phiên tòa anh T2 không yêu cầu

Nguyễn Văn T phải bồi thường thêm. Theo anh T2, anh và bị cáo Nguyễn Văn T là bạn bè, không có mâu thuẫn với nhau từ trước, nhưng do uống rượu say không làm chủ được bản thân nên anh T2 đã cản trở việc Nguyễn Văn T đánh bida và dùng tay đánh vào mặt Nguyễn Văn T dẫn đến hai bên giằng co, xô xát với nhau. Sự việc xảy ra là ngoài sự mong muốn của các bên và xuất phát từ lỗi của anh T2. Vì vậy, anh T2 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Lời khai người làm chứng Hà Anh T, Nguyễn Hữu T4, Nguyễn Việt T5 tại phiên tòa thể hiện: Vào tối ngày 23 tháng 9 năm 2023, sau khi đã uống rượu tại khu vực ao nhà bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Văn T2 cùng Nguyễn Văn T, Hà Anh T, Nguyễn Việt T5 đến quán bida của anh Nguyễn Hữu T4 ở thôn T, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai để chơi bida. Do Lê Văn T2 bức bi không cho Nguyễn Văn T đánh nên hai bên xảy ra mâu thuẫn. Lê Văn T2 dùng tay trái quàng cổ Nguyễn Văn T đồng thời dùng tay phải nắm 01 cái vào mắt trái của Nguyễn Văn T. Sau đó, Lê Văn T2 tiếp tục dùng tay trái xiết chặt cổ Nguyễn Văn T, hai bên giằng co và cùng bị ngã xuống nền nhà. Lê Văn T2 dùng tay phải cào vào mắt phải của Nguyễn Văn T còn Nguyễn Văn T ngồi dậy quỳ hai gối trên nền nhà rồi dùng tay phải nắm 02 đến 03 cái vào vùng mặt và đầu của Lê Văn T2. Sau đó, được mọi người can ngăn, Nguyễn Văn T còn tiếp tục dùng chân đá 01 cái trúng vào mặt của anh T2. Sau đó, thấy anh T2 bất tỉnh, do nghĩ là anh T2 say rượu nên Nguyễn Văn T cùng mọi người đưa anh T2 về nhà.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Vào tối ngày 23 tháng 9 năm 2023, tại quán bida của anh Nguyễn Hữu T4 ở thôn T, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai, xuất phát từ việc Lê Văn T2 bức viên bi cản trở việc Nguyễn Văn T đánh bida nên hai bên xảy ra mâu thuẫn. Lê Văn T2 đã dùng tay trái quàng cổ Nguyễn Văn T đồng thời dùng tay phải nắm 01 cái vào mắt trái của Nguyễn Văn T. Sau đó, Lê Văn T2 tiếp tục dùng tay trái xiết chặt cổ Nguyễn Văn T, hai bên giằng co và cùng bị ngã xuống nền nhà. Lê Văn T2 dùng tay phải cào vào mắt phải của Nguyễn Văn T. Nguyễn Văn T ngồi dậy quỳ hai gối trên nền nhà rồi dùng tay phải nắm 03 cái vào vùng mặt và đầu Lê Văn T2. Sau đó được mọi người can

ngăn Nguyễn Văn T còn dùng chân đá 01 cái trúng vào mặt của Lê Văn T2 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 32%. Vì vậy đã đủ cơ sở tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại; trong quá trình điều tra bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nguyên nhân dẫn đến vụ án xuất phát từ một phần lỗi của bị hại. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự.

[6] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự, có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng, phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội đã thăm hỏi, động viên, bồi thường thỏa đáng cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nguyên nhân dẫn đến vụ án này xuất phát từ một phần lỗi của bị hại, vì vậy áp dụng Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo vi phạm và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

[7] Về dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Lê Văn T2 với số tiền là 28.000.000đ. Tại phiên tòa anh Lê Văn T2 không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T phải tiếp tục bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm s, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 26 tháng 7 năm 2024).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (26/7/2024), bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Bùi Tứ Hải